

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2026/HS-ST
Ngày 23 – 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Kim Kết

Ông Tạ Thanh Bự

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng Mơ - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2026/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2026 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Trần Văn C, sinh ngày 30/8/1997 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp 19, xã NP, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Nguyễn Thị L; vợ: Lữ Thị Y; con: 01 người; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ ngày 15/11/2025, đến ngày 24/11/2025 chuyển tạm giam đến nay (có mặt).

Bị cáo thứ hai: Cao Phúc H, sinh ngày 23/11/2005 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: ấp 1, xã CN, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Hoàng P và bà Lý Hồng K; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: 02 (ngày 27/9/2023, bị Công an thị trấn Cái Nước xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chưa nộp phạt; ngày 22/02/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Cái Nước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, chấp hành xong quyết định ngày 24/4/2025); bị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “ Sử dụng trái phép chất ma túy” đang chấp hành án (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 15/11/2025, lực lượng Công an xã Cái Nước tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà trọ thuê tháng “Hong Sen” (do bà Võ Hồng S làm chủ) thuộc ấp 2, xã Cái Nước, tỉnh Cà Mau, thì phát hiện tại phòng trọ số 33 do Trần Văn C đang thuê có C, Cao Phúc H và Châu Nhật H1 (sinh ngày 12/4/2008) đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; ngay thời điểm lực lượng Công an đến, H1 ném 01 túi nilon màu trắng viền màu đỏ loại bóp miệng bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy qua cửa sổ phòng trọ ra ngoài. Tại vị trí bắt quả tang (trong phòng trọ), lực lượng làm nhiệm vụ phát hiện 01 bộ dụng cụ tự chế để sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng có nước, có viền trên cổ chai đỏ, nút (nắp) chai màu đen, có gắn ống nhựa trắng và 01 ống thủy tinh có hình quả cầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Lực lượng Công an xã Cái Nước tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong đồ vật đã thu giữ.

Quá trình điều tra đã xác định: Khoảng hơn 04 giờ ngày 15/11/2025, Châu Nhật H1 điều khiển xe mô tô của gia đình (không rõ hiệu và biển số) một mình chạy từ nhà ở ấp Cái Nước, xã Cái Nước đến khóm 2, phường Lý Văn Lâm, tỉnh Cà Mau để mua ma túy về sử dụng. Khi đến nơi, H1 gặp một người phụ nữ (chưa xác định được lai lịch, nhân thân) mua 200.000 đồng ma túy đá. Sau khi nhận được túi nilon ma túy, Hào cất giấu vào túi quần và lên xe chạy về nhà.

Đến khoảng hơn 07 giờ cùng ngày, H1 gọi điện cho Cao Phúc H để rủ H cùng đến phòng trọ của Trần Văn C sử dụng ma túy, nhưng do Hậu không nghe máy nên H1 đã điều khiển xe tô tô trên đến nhà rước H và cả hai cùng đến phòng trọ của Chân. Tại đây, H1, H và C cùng rủ nhau góp tiền mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng. Lúc này, mặc dù H1 đã có sẵn ma túy đang cất giấu trong túi (đã mua trước như nêu trên), nhưng do sợ C và H không góp tiền, nên H1 nói dối là đi đến gặp Nguyễn Như L1 để mua ma túy. Để cho C và H tin tưởng, Hào đã gọi điện cho L1 hỏi có tiền mặt không để H1 chuyển khoản cho Linh 500.000 đồng và nhờ L1 đưa lại tiền mặt cho H1, L1 đồng ý và kêu Hào đến nhà trọ của L1 đang thuê ở để lấy tiền; H1 tiếp tục gọi điện cho một người bạn tên T (chưa xác định được lai lịch, nhân thân) kêu chuyển khoản cho L1 500.000 đồng. Khi đó, C và H nghe như vậy thì tin là H1 đang trao đổi mua ma túy với L1, nên H lấy 100.000 đồng ra góp cho H1, còn C thì chưa đưa tiền; sau đó, H1 kêu H điều khiển xe mô tô chở đến phòng trọ của L1 ở ấp 1, xã Cái Nước. Đến nơi, H ở ngoài xe đợi, còn H1 đi vào phòng trọ gặp L1 để lấy tiền, xong cả hai quay về.

Khi về đến phòng trọ của C, thì C đã chuẩn bị sẵn bộ dụng cụ sử dụng ma túy và đem ra để trên bàn; H1 lấy từ trong túi quần ra túi ma túy; C lấy một ít bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy và thay phiên nhau sử dụng; số ma túy còn lại trong túi, C để trên bàn. Trong lúc đang sử dụng thì cả ba thấy có lực lượng Công an xã Cái Nước đến kiểm tra, nên H1 lấy bọc ma túy còn lại đang để trên bàn ném ra bên

ngoài cửa sổ nhằm phi tang nhưng đã bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 356/KL-KTHS ngày 22/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

Chất màu trắng bám dính bên trong ống thủy tinh (dạng nỏ hút), được niêm phong trong hộp giấy hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0542gam, loại Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng bên trong túi nilon màu trắng có viền màu đỏ loại bóp kín miệng, niêm phong trong phong bì hình chữ nhật, được niêm phong trong hộp giấy hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,0428gam, loại Methamphetamine.

Từ những tình tiết nêu trên, tại bản Cáo trạng số 48/CT-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau đã truy tố các bị cáo Trần Văn C và Cao Phúc H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo C; áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H. Xử phạt bị cáo Trần Văn C từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; bị cáo Cao Phúc H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tổng hợp hình phạt hai bản án đối với bị cáo Cao Phúc H.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 356/KL- KTHS ngày 22/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau đã được niêm phong kín; trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, có gắn sim số 0387704026 cho Châu Nhật H1; 01 điện thoại di động hiệu Galaxy S20 Ultra LTE, màu xám, có gắn sim 0928.580416 cho Cao Phúc H và 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xám, có gắn sim 0886999934 cho Trần Văn C.

Các bị cáo C, H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo C xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt; bị cáo H yêu cầu xem xét hành vi xịt hơi cai của cán bộ Phân trại Đầm Dơi đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục được quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau truy tố, cụ thể: Trưa ngày 15/11/2025, tại phòng trọ số 33 – nhà trọ thuê tháng “Hồng Sen” thuộc ấp 2, xã Cái Nước, tỉnh Cà Mau do bị cáo Trần Văn C đang thuê ở, các bị cáo C, Cao Phúc H và Châu Nhật H1 đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Khi H1 thực hiện hành vi nêu trên thì H1 đã hơn 17 tuổi, nhưng chưa đủ 18 tuổi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, khi cả ba đang sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an xã Cái Nước bắt quả tang.

Như vậy, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra. Từ đó khẳng định việc các bị cáo Chân và Hậu để thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh của cá nhân, nên các bị cáo đã cấu kết với nhau để tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, các bị cáo đã đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bởi lẽ, trước và trong khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo nhận thức được việc sử dụng ma túy là vi phạm chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của người sử dụng, gây nguy hiểm cho bản thân, gia đình, xã hội, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh, thích sống buông thả, bất chấp và xem thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo làm gia tăng số lượng người nghiện ma túy, nguyên nhân phát sinh của những tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Do đó, cần có hình phạt thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ của các bị cáo gây ra để giáo dục, răn đe, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung cho toàn xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết như: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; riêng bị cáo C có người thân có công với đất nước, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Mặt khác, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo H có nhân thân xấu, từng có 02 tiền sự liên quan đến ma túy, cụ thể bị Công an thị trấn Cái Nước xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị Tòa án nhân dân huyện Cái Nước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc 12 tháng; bị Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội sử dụng trái phép chất ma túy.

[5] Xét về đồng phạm, Hội đồng xét xử nhận thấy: H1 là người cung cấp ma túy, bị cáo H góp tiền mua ma túy với Hào, còn bị cáo C cung cấp địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy, do đó vai trò của bị cáo H và C là ngang nhau. Nhưng khi thực hiện hành vi bị cáo C chưa có tiền án, tiền sự, còn bị cáo H đã có 02 tiền sự và 01 hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Tòa án xét xử và đang chấp hành án. Như vậy, với vai trò, nhân thân của từng bị cáo như đã nhận định trên, nên các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và vai trò của từng bị cáo, cụ thể: Bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo C là phù hợp.

[6] Xét về vật chứng: 01 phong bì hoàn mẫu số 356/KL-KTHS ngày 22/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau đã được niêm phong kín không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, có gắn sim số 0387704026 của Châu Nhật H1; 01 điện thoại di động hiệu Galaxy S20 Ultra LTE, màu xám, có gắn sim 0928.580416 của Cao Phúc H và 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xám, có gắn sim 0886999934 của Trần Văn C không dùng vào việc mua ma túy và phục vụ việc tổ chức sử dụng ma túy nên được trả lại.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị của Kiểm sát viên để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đó là, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để các bị cáo có thời gian cải tạo, giáo dục thành người công dân có ích cho xã hội.

[8] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Châu Nhật H1, chưa rõ nhân thân lai lịch nên tách ra, yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cà Mau tiếp tục điều tra, khi có đủ cơ sở xử lý sau là có căn cứ.

[9] Đối với bà Võ Hồng S, chủ nhà trọ “Hồng Sen”, do không biết việc các bị cáo đã tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng trọ, nên không đặt ra xử lý đối với bà S là phù hợp.

[10] Đối với Châu Nhật H1 là người cùng thực hiện hành vi phạm tội với các bị can Trần Văn C và Cao Phúc H. Tuy nhiên, do H1 là người chưa thành niên nên căn cứ Luật tư pháp người chưa thành niên, Cơ quan điều tra đã tách hành vi phạm tội của Châu Nhật H1 để xử lý riêng theo Quyết định tách vụ án hình sự số 3208A/QĐ-CSMT ngày 11/3/2026 là phù hợp.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Trần Văn C, Cao Phúc H phải chịu theo quy định của pháp luật hiện hành.

[12] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh,

điều luật áp dụng, hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn C phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 15/11/2025.

2. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 56 của Bộ Luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Cao Phúc H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Cao Phúc H 08 (tám) năm tù. Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2026/HS-ST ngày 04 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau đã xử phạt bị cáo Cao Phúc H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Cao Phúc H phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 15/11/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, có gắn sim số 0387704026 cho Châu Nhật H1; 01 điện thoại di động hiệu Galaxy S20 Ultra LTE, màu xám, có gắn sim 0928.580416 cho Cao Phúc H và 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xám, có gắn sim 0886999934 cho Trần Văn C.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu số 356/KL-KTHS ngày 22/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau đã được niêm phong kín.

(các tài sản trên do Phòng Thi hành dân sự khu vực 4- Cà Mau quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/3/2026)

3. Về án phí hình sự: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Trần Văn C và Cao Phúc H mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 6a, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau;
- Cơ quan điều tra công an tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau;
- Trại tạm giam số 01 Công an tỉnh Cà Mau;
- Phân trại tạm giam khu vực Đầm Dơi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Minh Thịnh